

Số: 1717/2022/QĐST - HNGĐ

Biên Hòa, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số: 2210/2022/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1/ Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 581, Khu phố 1, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Lưu Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 5, đường T, tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện N, tỉnh Đắk Nông.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Lưu Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống, ông H, bà T có 01 con chung là cháu Nguyễn Lưu Đức P, sinh ngày 15/12/2018. Ly hôn, ông H và bà T thỏa thuận giao cháu P cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Lưu Thị T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng lệ phí, ông H, bà T đã nộp theo biên lai thu số 0003733 ngày 03/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Biên Hòa;
- THADS TP Biên Hòa;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trần Trúc Thuỷ**